TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 287/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 166/22 đường Đ, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 84/102 (số mới 450/122) đường Đ, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh..

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Cắn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Ngọc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Ngọc P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01/2003 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/02/2003).

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Ngọc P xác nhận có 01 (một) con chung, họ tên Nguyễn Hoàng Tuyết N (nữ), sinh ngày 17/9/2004.

Các đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn, ông Nguyễn Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng con chung, họ tên Nguyễn Hoàng Tuyết N (nữ), sinh ngày 17/9/2004. Bà Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng, cấp dưỡng vào ngày 10 Dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ tháng 9/2020 cho đến khi có căn cứ chấm dứt việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị H chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng trên thì bà Nguyễn Thị H phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành cho theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán

Bà Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Ngọc P xác nhận không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng va án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0035540 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM; (01)
- VKSND Quận 4; (02)
- Chi cục THADS Quận 4; (01)
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký hộ tịch; (01)
- Các đương sự; (02)
- Lưu hồ sơ, vp. (03)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên